TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/KDTM-ST
Ngày: 24/7/2019
V/v tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Lê Thị Mộng Nghi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Như – Thư ký tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Mai Hương– Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 28/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2019/QĐXXST-KDTM ngày 03/6/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2019/QĐST-KDTM ngày 26/6/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T

Địa chỉ: Số X đường N, Phường A, quận T, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn C (có mặt)

Địa chỉ: Số X đường N, Phường A, quận T, TP Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền ngày 12/12/2018).

2. Bị đơn: Công ty TNHH May K

Địa chỉ: Số Y đường B, Ấp Z, xã N, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Lan U (vắng mặt)

Địa chỉ: Số K đường L, Phường W, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Người làm chứng: Ông Võ Minh T (vắng mặt)

Địa chỉ: Số M, ấp T, xã T, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa, nguyên đơn Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T có ông Đoàn C là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T đã ký với Công ty TNHH May K Hợp đồng cung ứng nhân viên bảo vệ số 143/2016/HĐ ngày 17/12/2016 và phụ lục hợp đồng số 02/2018/PLHĐ ngày 01/02/2018 về việc cung ứng dịch vụ bảo vệ, cụ thể Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T cung ứng 01 bảo vệ trực 24h/24h làm việc tại địa chỉ Số Y đường B, Ấp Z, xã N, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh cho Công ty TNHH May K, thời hạn hợp đồng là 06 tháng kể từ ngày 01/01/2017 và tự động gia hạn nếu trong vòng 15 ngày trước khi hợp đồng hết hạn mà một trong hai bên không đưa ra thông báo chấm dứt hoặc có ý kiến khác, tổng mức phí bảo vệ là 14.850.000đồng/tháng (đã bao gồm 10% VAT), thanh toán vào ngày 03 hàng tháng.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH May K không thanh toán đủ phí dịch vụ bảo vệ. Tính đến ngày 03/12/2018, Công ty TNHH May K còn nợ Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T số tiền phí dịch vụ là 177.900.000đồng. Phía Công ty TNHH May K đã ký xác nhận nợ vào Bảng xác nhận nợ ngày 10/12/2018.

Từ ngày 04/12/2018, Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T vẫn tiếp tục thực hiện hợp đồng. Đến ngày ngày 10/3/2019, Công ty TNHH May K không còn hoạt động, đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH May K đi đâu không biết địa chỉ. Từ ngày 12/3/2019, Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T không còn cung ứng dịch vụ bảo vệ tại địa chỉ của Công ty TNHH May K.

Tại Đơn khởi kiện, Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T yêu cầu Công ty TNHH May K thanh toán cho các khoản tiền sau: Phí dịch vụ bảo vệ tính đến ngày 03/12/2018 là 177.900.000đồng và phí dịch vụ bảo vệ phát sinh từ ngày 04/12/2018 đến khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T bàn giao mục tiêu cho Công ty TNHH May K; tiền phạt do chậm thanh toán là 8.895.000đồng theo khoản 6 Điều 6 của Hợp đồng số 143/2016/HĐ ngày 17/12/2016 đã ký giữa hai công ty.

Tại phiên tòa, Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T yêu cầu chấp dứt hợp đồng, yêu cầu Công ty TNHH May K thanh toán tiền phí dịch vụ bảo vệ còn nợ tính đến ngày 03/12/2018 là 177.900.000đồng, thực hiện một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T không yêu cầu Công ty TNHH May K phải trả tiền phạt do chậm thanh toán là 8.895.000đồng cũng như tiền cung ứng dịch vụ bảo vệ từ ngày 04/12/2018 trở đi.

Theo bản tự khai ngày 18/01/2019, bị đơn Công ty TNHH May K có người đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Lan U trình bày:

Ngày 17/12/2016, Công ty TNHH May K có ký Hợp đồng cung ứng dịch vụ bảo vệ số 143/2016/HĐ với Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T, nội dung là Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T cung ứng nhân viên bảo vệ cho Công ty TNHH May K để thực hiện các nội dung bảo vệ theo yêu cầu của Công ty TNHH May K, các công việc cụ thể được ghi trong hợp đồng, thời hạn là 06 tháng kể từ ngày 01/01/2017 và hợp động tự động gia hạn sau 15 ngày. Đến ngày 01/12/2018, hai bên ký phụ lục hợp đồng số 02/2018/PLHĐ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, phía Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T thực hiện đúng hợp đồng, còn phía Công ty TNHH May K khó khăn về tài chính nên chưa thanh toán đủ tiền phí bảo vệ cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T. Công ty TNHH May K xác nhận đến ngày 03/12/2018 còn nợ lại Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T số tiền phí dịch vụ là 177.900.000đồng. Công ty TNHH May K đồng ý trả số tiền này nhưng đề nghị được trả 5.000.000đồng/tháng cho đến khi trả hết nợ, đồng thời yêu cầu chấm dứt hợp đồng với Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T.

Theo bản tự khai ngày 15/5/2019, người làm chứng ông Võ Minh T trình bày:

Ngày 01/02/2018, Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T có phân công ông Tâm tới công tác trực bảo vệ tại mục tiêu là Công ty TNHH May K với chức vụ là chỉ huy mục tiêu. Thời gian trực của ông Tâm tại Công ty TNHH May K là từ ngày 01/02/2018 đến ngày 11/3/2019. Từ ngày 12/3/2019, không còn nhân viên bảo vệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T trực tại Công ty TNHH May K (địa chỉ Số Y đường B, Ấp Z, xã N, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh) nữa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ, hòa giải, gửi hồ sơ đến Viện kiểm sát. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử áp dụng, tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng và đầy đủ quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp hợp đồng dịch vụ và bị đơn có địa chỉ trụ sở tại huyện Hóc Môn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo qui định tại khoản 1 Điều 30; điểm b, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Toà án đã triệu tập, tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do. Vì vậy, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Các bên đương sự đều xác nhận Công ty TNHH May K còn nợ Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T tiền cung ứng dịch vụ bảo vệ tính đến ngày 03/12/2018 là 177.900.000đồng. Công ty TNHH May K cũng đồng ý trả số tiền này. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 85 Luật thương mại số 03/VBHN-VPQH ngày 28/3/2017 nhận định có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T và buộc Công ty TNHH May K phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T số tiền cung ứng dịch vụ còn nợ tính đến ngày 03/12/2018 là 177.900.000đồng.

[5] Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T không yêu cầu Công ty TNHH May K phải trả tiền phạt do chậm thanh toán là 8.895.000đồng cũng như tiền cung ứng dịch vụ bảo vệ từ ngày 04/12/2018 trở đi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét yêu cầu chấm dứt hợp đồng của hai bên đương sự: Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T yêu cầu chấm dứt hợp đồng cung ứng dịch vụ bảo vệ cho Công ty TNHH May K và Công ty TNHH May K cũng có yêu cầu chấm dứt hợp đồng với Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T. Vì các bên đều thống nhất chấm dứt hợp đồng nên căn cứ khoản 2 Điều 422 Bộ luật dân sự năm 2015, chấm dứt Hợp đồng cung ứng nhân viên bảo vệ giữa hai bên.

[7] Xét yêu cầu của Công ty TNHH May K đề nghị trả 5.000.000đồng/tháng cho đến khi trả hết nợ. Hội đồng xét xử nhận định việc Công ty TNHH May K yêu cầu thời gian và phương thức trả tiền như trên là vi phạm nghĩa vụ thanh toán của mình theo thỏa thuận tại Điều 5 Hợp đồng cung ứng dịch vụ bảo vệ ngày 17/12/2016 và làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T. Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc Công ty TNHH May K trả cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T số tiền 177.900.000đồng làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[8] Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 8.895.000đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 422, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 85 Luật thương mại số 03/VBHN-VPQH ngày 28/3/2017;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Danh mục án phí, lệ phí tòa án được ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T.

Chấm dứt Hợp đồng cung ứng nhân viên bảo vệ số 143/2016/HĐ ngày 17/12/2016 và Phụ lục hợp đồng số 02/2018/PLHĐ ngày 01/02/2018 được ký kết giữa Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T và Công ty TNHH May K.

Buộc Công ty TNHH May K thanh toán cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T số tiền cung ứng dịch vụ còn nợ tính đến ngày 03/12/2018 là 177.900.000đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu chín trăm nghìn đồng). Việc thanh toán thực hiện một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH May K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Công ty TNHH May K phải chịu 8.895.000đồng (tám triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trả lại cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.669.875đồng (bốn triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai số AA/2018/0003044 ngày 19/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam